

Báo cáo thị trường

Báo cáo ngày: Tỷ lệ rủi ro/lợi nhuận của VN-Index không hấp dẫn tại vùng giá này

05/07/2024

VN-Index tăng 3.15 điểm (+0.25%) và kết phiên ở mức 1,283

- Khối ngoại bán ròng 379 tỷ VND trong phiên giao dịch hôm nay, trong đó các mã bị bán ròng mạnh nhất là FPT (270 tỷ VND), VRE (157 tỷ VND) và HPG (92 tỷ VND)
- NĐT cá nhân trong nước mua ròng 763 tỷ VND, trong đó các mã được mua ròng mạnh nhất là FPT (321 tỷ VND), EIB (313 tỷ VND) và VRE (187 tỷ VND)

Chúng tôi duy trì khuyến nghị NĐT không mở mua mới tại vùng giá này

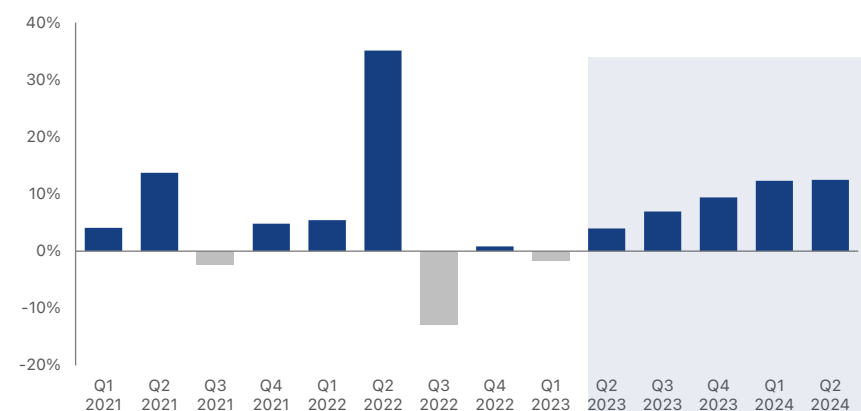
- Chúng tôi duy trì quan điểm tại báo cáo trước về việc VN-Index tiếp tục giao dịch trong biên 1,250 - 1,300. TVS Research cho rằng hiện tại chưa có thông tin tích cực đủ mạnh có thể giúp VN-Index vượt qua vùng 1,300. Vì vậy, chúng tôi cho rằng NĐT không nên mở mua mới tại vùng giá này khi tỷ lệ lợi nhuận/rủi ro không còn hấp dẫn đồng thời bán bớt một phần tài khoản tại vùng giá này và bán hết khi thị trường tiến tới vùng 1,300

Chênh lệch basis ở mức +0.1 điểm

- Chỉ số VN30F1M tăng 7.7 điểm (+0.6%) lên mức 1,316 và chỉ số VN30 tăng 5.6 điểm (+0.4%) lên mức 1,316

Tiêu thụ điện năng trong Q2 2024 tiếp tục tăng trưởng so với cùng kỳ cho tín hiệu tích cực về hoạt động sản xuất công nghiệp

Tăng trưởng sản lượng điện tiêu thụ theo quý [%]



Nguồn: EVN, TVS Reseach

Tổng quan thị trường

| Chỉ tiêu | Giá trị | %Thay đổi |
|------------------|---------|-----------|
| VN-Index | | |
| Đóng cửa | 1,283 | 0.2% |
| KLGD [triệu CP] | 590 | 18.0% |
| GTGD [tỷ VND] | 15,962 | 14.1% |
| Khớp lệnh | 15,245 | 17.9% |
| Thoả thuận | 718 | -32.2% |
| HNX-Index | | |
| Đóng cửa | 242 | 0.7% |
| KLGD [triệu CP] | 61 | 16.3% |
| GTGD [tỷ VND] | 1,234 | 11.4% |
| UPCoM | | |
| Đóng cửa | 98 | 0.4% |
| KLGD [triệu CP] | 67 | 19.1% |
| GTGD [tỷ VND] | 1,075 | -11.1% |

Mục lục

- Diễn biến TT VN và quốc tế ▶
- Vì sao thị trường tăng điểm? ▶
- Quan điểm thị trường ▶
- Các thông tin đáng chú ý ▶
- Thị trường phái sinh & chứng quyền ▶
- Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ▶
- Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ▶

Nguyễn Đức Anh

anhnd@tvs.vn
+84 24 32484820 Ext. 6417

Phạm Công Đạt

research@tvs.vn
+84 86 5755238 Ext. 6417

Đặng Mai Phương

research@tvs.vn
+84 24 32484820 Ext. 6417

Tổng quan thị trường hôm nay

CP Ngân hàng và CNTT tác động tích cực

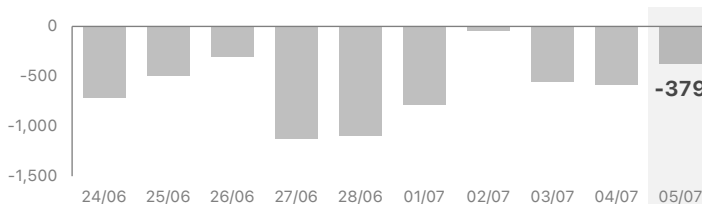
VN-Index ▲ 1,283 (+0.2%)
589.9 triệu CP 15,962 tỷ VND (+14.1%)

HNX-Index ▲ 242 (+0.7%)
61.4 triệu CP 1,234 tỷ VND (+11.4%)

UPCoM-Index ▲ 98 (+0.4%)
67.5 triệu CP 1,075 tỷ VND (-11.1%)

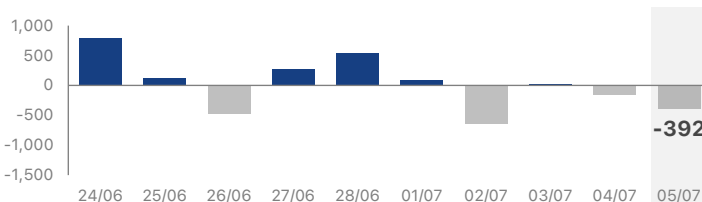
Khối ngoại tiếp tục bán mạnh FPT

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài [tỷ VND]



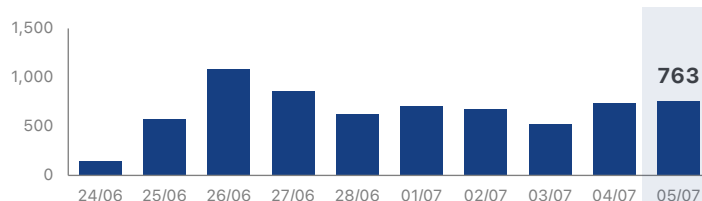
Tổ chức trong nước bán ròng mạnh EIB

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức trong nước [tỷ VND]



Lực cầu từ NĐT cá nhân tiếp tục hỗ trợ VN-Index

Giá trị mua/bán ròng của NĐT trong nước [tỷ VND]



VN-Index có hiệu suất cao nhất trong 3 chỉ số

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 [Ytd] của các chỉ số [%]



Chứng khoán Anh tăng điểm mạnh sau khi có kết quả bầu cử

Hiệu suất từ đầu năm 2024 tới nay của các chỉ số chứng khoán chính [%]

| Chỉ số | Quốc gia | Giá đóng cửa [điểm] | GTGD [triệu USD] | Thay đổi giá | | Định giá | | Chỉ báo kỹ thuật | | | |
|--------------------|------------|---------------------|------------------|--------------|-------|----------|-----|------------------|--------|-----|---------|
| | | | | 1 ngày | YTD | P/E | P/B | Kháng cự | Hỗ trợ | RSI | MA (20) |
| VN-Index | Việt Nam | 1,283 | 506 | 0.2% | 13.4% | 15.9 | 1.8 | 1,155 | 1,080 | 56 | 1,275 |
| HNX-Index | Việt Nam | 242 | 35 | 0.2% | 5.4% | 17.3 | 1.3 | 250 | 230 | 52 | 243 |
| S&P 500 | Mỹ | 5,537 | 55,922 | 0.0% | 16.7% | 25.9 | 5.0 | 4,590 | 4,180 | 74 | 5,442 |
| Dow Jones | Mỹ | 39,308 | 10,817 | 0.0% | 4.2% | 22.5 | 5.0 | 35,600 | 34,000 | 58 | 38,985 |
| FTSE 100 | Anh | 8,241 | 3,257 | 0.9% | 6.7% | 14.4 | 1.9 | 7,700 | 7,200 | 53 | 8,200 |
| Euro Stoxx 50 | Euro | 4,987 | 4,485 | 0.4% | 10.5% | 14.4 | 2.1 | 4,410 | 4,160 | 54 | 4,938 |
| Shanghai Composite | Trung Quốc | 2,950 | 34,774 | -0.3% | -0.4% | 14.0 | 1.2 | 3,310 | 3,000 | 36 | 2,996 |
| SZSE Component | Trung Quốc | 8,696 | 19,457 | 0.3% | -7.5% | 19.7 | 1.9 | 12,500 | 10,000 | 29 | 9,025 |
| Hang Seng | Hồng Kông | 17,800 | 6,143 | -1.3% | 6.0% | 10.1 | 1.0 | 20,300 | 16,700 | 43 | 18,043 |
| Nikkei 225 | Nhật Bản | 40,912 | 19,997 | 0.0% | 22.3% | 26.2 | 2.2 | 33,450 | 31,400 | 72 | 39,283 |
| KOSPI | Hàn Quốc | 2,862 | 9,291 | 1.3% | 7.2% | 16.6 | 1.0 | 2,650 | 2,470 | 68 | 2,776 |

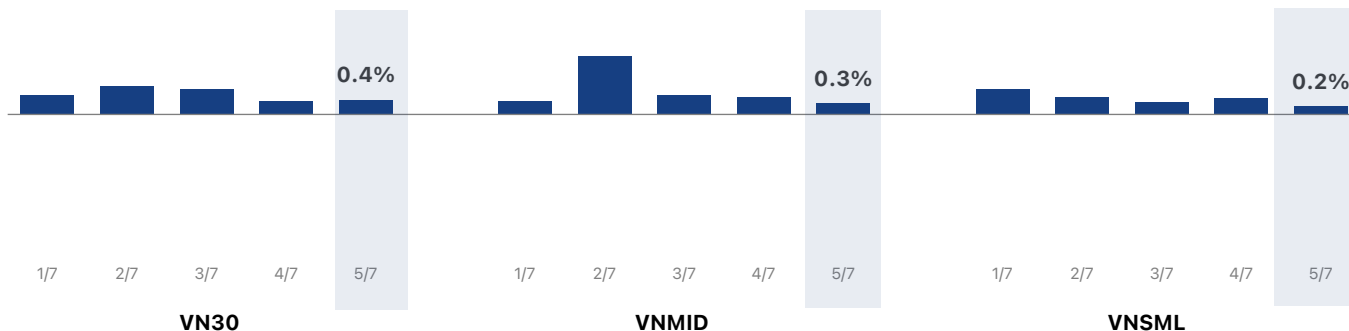
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, TVS Research

Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

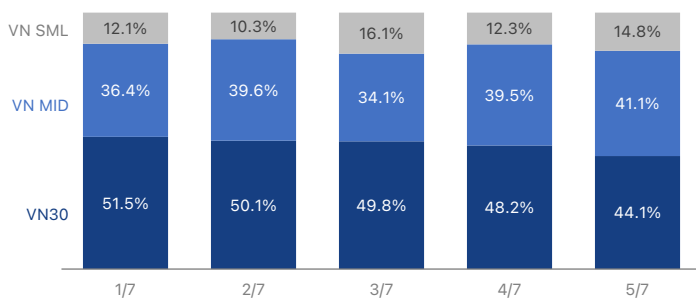
Cả ba nhóm chỉ số tăng điểm từ đầu tháng 7

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



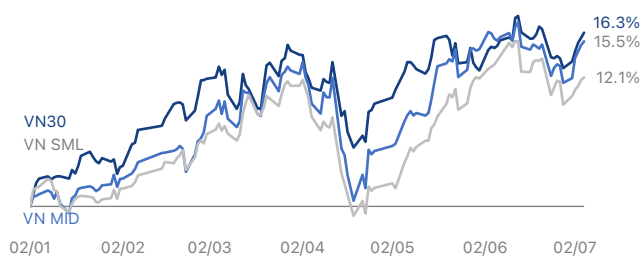
Dòng tiền gia tăng vào nhóm VNSML và VNMID

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



CP DBC và CTR cải thiện hiệu suất VNMID

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 của các chỉ số [%]



Nhóm Ngân hàng, Du lịch & Giải trí và CNTT tích cực

3 ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



...trong khi BĐS, Thực phẩm và đồ uống bị bán

3 ngành tác động tiêu cực nhất vào VN-Index [điểm]



Định giá P/E CP BĐS thấp hơn TB 5 năm

P/E TTM các nhóm ngành [x] và P/E TTM TB 5 năm [x]

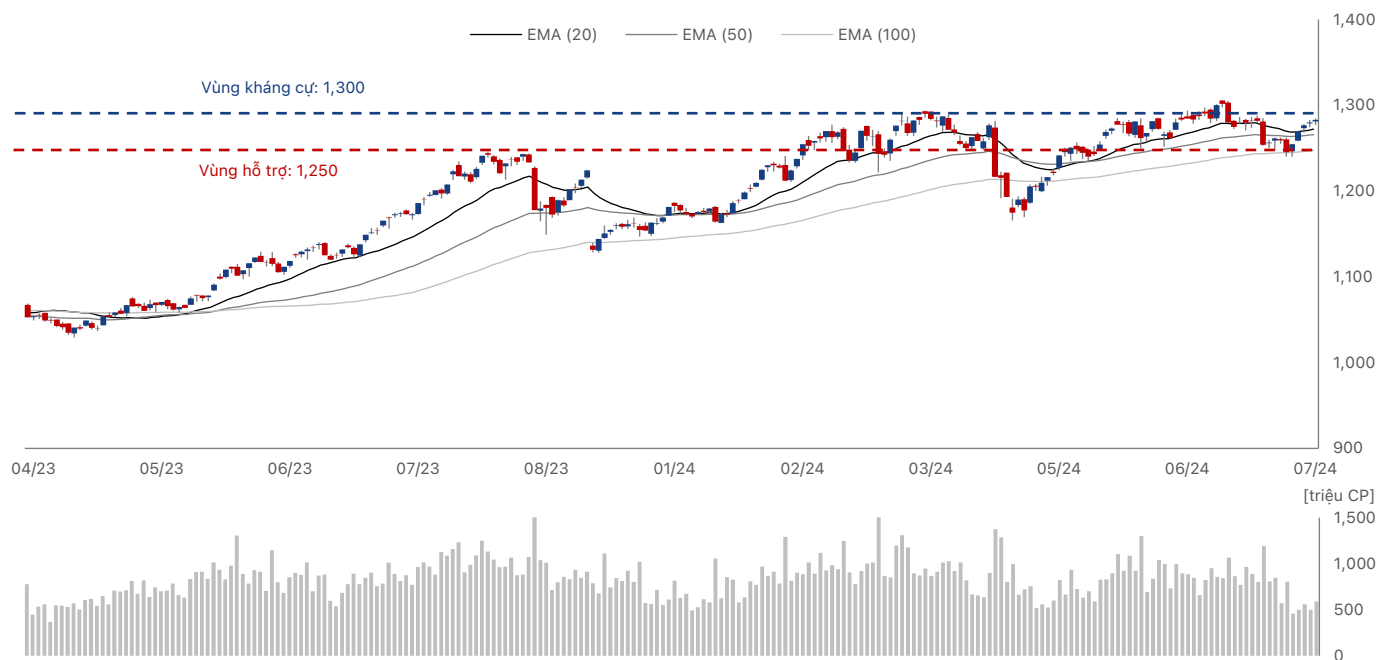
| Ngành | P/E TTM | P/E TB 5 năm |
|-------------------------------|---------|--------------|
| Ngân hàng | 9.9 | 11.0 |
| Bất động sản | 17.3 | 20.1 |
| Thực phẩm và đồ uống | 22.3 | 20.0 |
| Điện, nước & xăng dầu khí đốt | 17.6 | 14.2 |
| Tài nguyên Cơ bản | 27.2 | 17.1 |
| Dịch vụ tài chính | 19.6 | 14.6 |
| Hóa chất | 24.4 | 14.9 |
| Công nghệ Thông tin | 25.7 | 16.2 |
| Hàng & Dịch vụ Công nghiệp | 15.1 | 16.8 |
| Xây dựng và Vật liệu | 25.8 | 16.6 |
| Du lịch và Giải trí | 936.1 | 15.6 |
| Bán lẻ | 68.4 | 21.2 |
| Dầu khí | 11.9 | 16.1 |
| Hàng cá nhân & Gia dụng | 16.5 | 11.3 |
| Bảo hiểm | 12.3 | 19.3 |
| Y tế | 14.6 | 14.5 |
| Ô tô và phụ tùng | 17.5 | 15.0 |
| Truyền thông | 94.3 | 80.4 |
| Viễn thông | 77.7 | 82.6 |

Vì sao thị trường tăng điểm?

VN-Index tiếp tục bị bán tại kháng cự 1,280 - 1,285

VN-Index tăng mạnh và vượt MA20

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



| Chỉ báo động lượng | Giá trị | GT so sánh | Hành động | Chỉ báo trung bình động | Giá trị | GT so sánh | Hành động |
|-------------------------|---------|------------|-----------|----------------------------------|---------|------------|-----------|
| Relative Strength Index | 55 | 50 | Mua | Simple Moving Average (20) | 1,275 | 1,283 | Mua |
| Stochastic %K | 100 | 40 | Bán | Simple Moving Average (50) | 1,265 | 1,283 | Mua |
| Momentum (10) | 33 | 40 | Bán | Simple Moving Average (100) | 1,256 | 1,283 | Mua |
| MACD level (12,36) | -15 | 0 | Bán | Simple Moving Average (200) | 1,207 | 1,283 | Mua |
| Tín hiệu mua | | | 1 | Exponential Moving Average (20) | 1,271 | 1,283 | Mua |
| Tín hiệu trung tính | | | 0 | Exponential Moving Average (50) | 1,265 | 1,283 | Mua |
| Tín hiệu bán | | | 3 | Exponential Moving Average (100) | 1,247 | 1,283 | Mua |
| | | | | Exponential Moving Average (200) | 1,209 | 1,283 | Mua |
| | | | | Bollinger Band (20) | 1,275 | 1,283 | Mua |
| | | | | Tín hiệu mua | | | 8 |
| | | | | Tín hiệu trung tính | | | 0 |
| | | | | Tín hiệu bán | | | 0 |

• VN-Index tiếp tục giao dịch giằng co tại vùng kháng cự 1,280 - 1,285. Ngoài ra, các chỉ báo động lượng và trung bình động không thay đổi so với báo cáo trước. Do đó, chúng tôi giữ nguyên khuyến nghị NĐT nên quản trị rủi ro tài khoản, tạm thời không mở mua mới và có thể bán giảm tỷ trọng khi VN-Index tiến đến vùng 1,300

Thông tin vĩ mô/Doanh nghiệp

Thông tin doanh nghiệp

HVN (HSX, giá đóng cửa 36,350 VND, +6.3%): Theo báo cáo của Kirin Capital, thị phần chuyển bay khai thác của HVN trong 5T 2023 đạt 42.2%, tăng 5.5% so với năm 2023. Thị phần tăng thêm của HVN chủ yếu đến từ các chuyến bay của Bamboo Airways sau khi hãng bay này thực hiện tái cấu trúc.

GMD (HSX, giá đóng cửa 83,600 VND, +1.9%): GMD ước tính lợi nhuận trước thuế trong 6T 2024 đạt khoảng 716 tỷ VND (+10% YoY), hoàn thành 53% kế hoạch năm 2024. Ban lãnh đạo GMD cho biết tăng trưởng lợi nhuận 6T 2024 đến từ việc sản lượng container tại cảng Đình Vũ và Gemalink tăng lần lượt 12% YoY và 97% YoY nhờ hoạt động xuất nhập khẩu trong nước phục hồi.

HCM (HSX, giá đóng cửa 27,300 VND, -0.7%): Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HSX) vừa công bố thị phần giá trị giao dịch môi giới Q2 2024 trong đó thị phần môi giới của HSC tăng 0.5% lên mức 6.4%.

KHG (HSX, giá đóng cửa 5,740 VND, +0.9%): KHG vừa ký kết hợp đồng đối tác chiến lược và thống nhất triển khai kế hoạch hợp tác dài hạn với các dự án BĐS của Keppel Land. Ngay sau buổi ký kết, các bộ phận liên quan của KHG và Keppel Land sẽ triển khai chi tiết chiến dịch bán hàng giai đoạn mới của Celesta Avenue và Celesta Rise.

ACV (UpCOM, giá đóng cửa 124,500 VND, +3.7%): Sáng 4/7, tại Trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà chủ trì cuộc họp Tổ Công tác dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành để bàn giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong xây dựng hồ sơ mời thầu, lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các gói thầu xây dựng và kinh doanh thuộc Dự án thành phần 4. Tổ công tác nhận định khó khăn, vướng mắc lớn nhất hiện nay là lập phương án kinh doanh giả định để xác định tỷ lệ nộp ngân sách nhà nước hàng năm của nhà đầu tư khi đi vào vận hành đang dần được tháo gỡ và Cục Hàng không đã hoàn thành xong các hồ sơ mời thầu.

1/7 Việt Nam - Công bố PMI sản xuất

Thực tế: 54.7, Kỳ trước: 50.3

6/7 Mỹ - Công bố số liệu tỷ lệ thất nghiệp T6 2024

Kỳ vọng: 4.0% YoY, Kỳ trước: 4.0% YoY

11/7 Mỹ- Công bố CPI T6 2024

Kỳ trước: 3.3% YoY

14/7 Trung Quốc- Công bố tăng trưởng GDP Q2 2024

Kỳ trước: 5.3% YoY

17/7 Châu Âu- Công bố CPI T6 2024

Kỳ trước: 2.6% YoY

18/7 Đáo hạn hợp đồng phái sinh chỉ số VN30

29/7 Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế vĩ mô T7 2024

Vì sao thị trường tăng điểm?

Diễn biến thị trường phái sinh, chứng quyền

Thị trường phái sinh

Chênh lệch basis về 0

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30 [điểm]



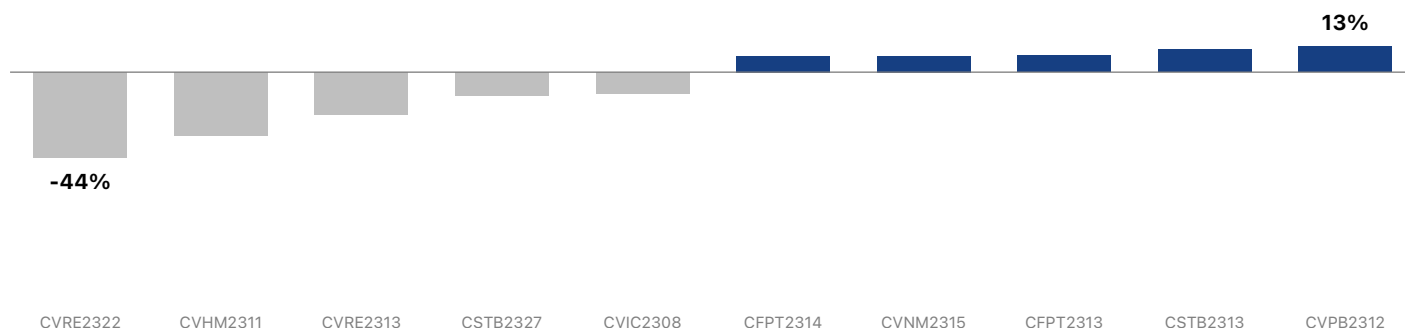
- Chỉ số VN30F1M tăng 7.7 điểm (+0.6%) lên mức 1,316 và chỉ số VN30 tăng 5.6 điểm (+0.4%) lên mức 1,316

Số mã chứng quyền giảm chiếm ưu thế

- Thị trường chứng quyền hôm nay có 38 mã giảm ở mức bình quân -6.4% và 34 mã tăng ở mức bình quân +4%

Mã chứng quyền CVPB2312 tăng mạnh nhất, +13% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro, TVS Research

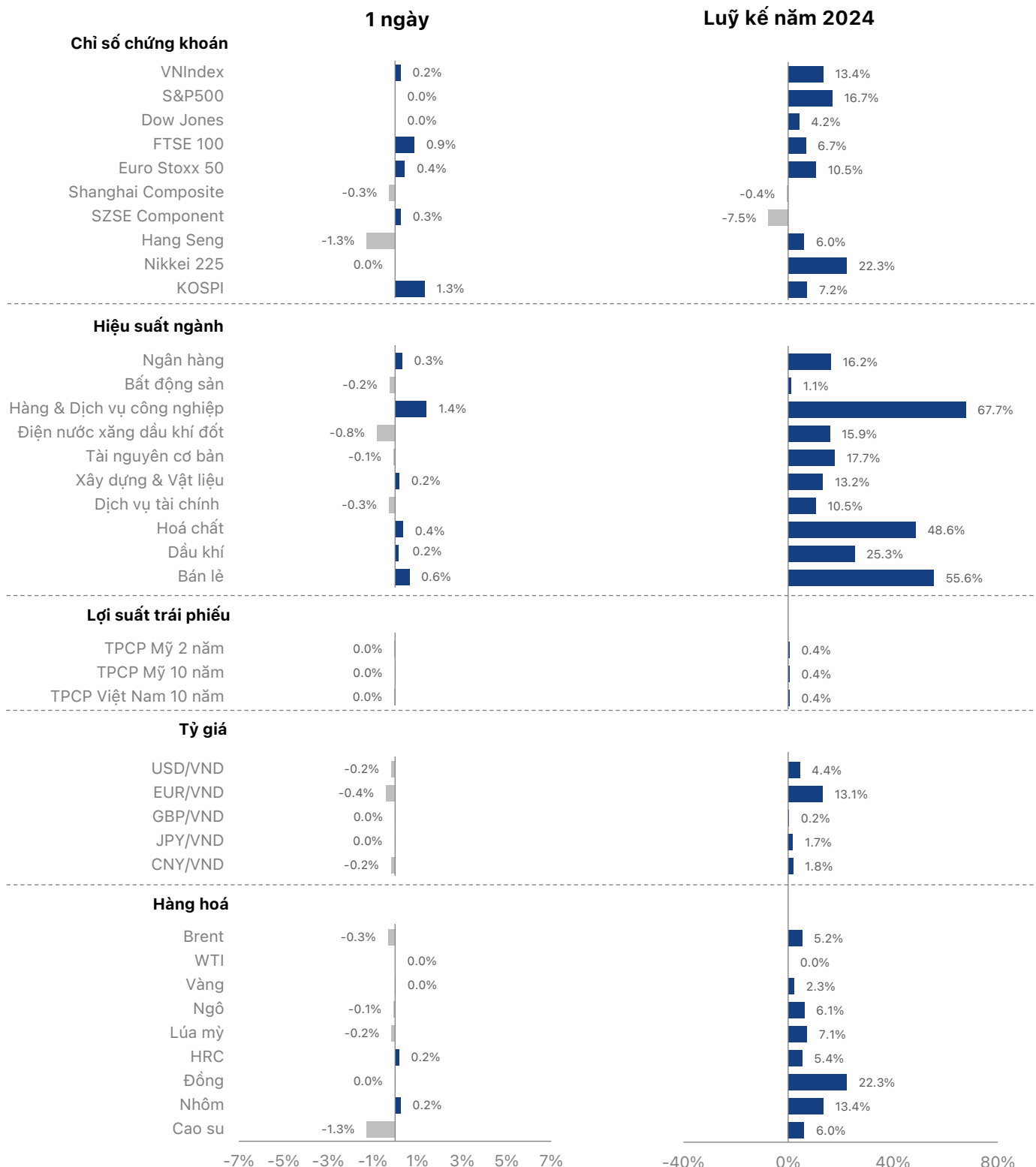
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

| Mã | Ngành ICB cấp 2 | Thông tin thị trường | | | | | Định giá | | | | |
|-----|-------------------------------|----------------------|------------------|---------|--------|-------|-----------|-----------|--------------|------|------------|
| | | Giá đóng cửa [VND] | Vốn hoá [tỷ VND] | Beta 6m | % ngày | % YTD | P/E (TTM) | P/B (TTM) | Giá mục tiêu | +/- | Ngày ra BC |
| FPT | Công nghệ Thông tin | 138,700 | 202,564 | 1.1 | 2% | 64% | 29.9 | 7.6 | 110,261 | -21% | 16/05 |
| KBC | Bất động sản | 29,000 | 22,261 | 1.5 | -1% | -8% | 22.8 | 1.2 | 40,300 | 39% | 16/05 |
| MBB | Ngân hàng | 22,800 | 120,984 | 1.2 | 0% | 25% | 5.9 | 1.2 | 28,200 | 24% | 16/05 |
| TCB | Ngân hàng | 23,500 | 165,558 | 1.1 | 0% | 52% | 8.4 | 1.2 | 25,100 | 7% | 16/05 |
| VCB | Ngân hàng | 88,000 | 491,840 | 0.8 | 0% | 10% | 15.1 | 2.8 | 107,200 | 22% | 16/05 |
| MWG | Bán lẻ | 65,600 | 95,902 | 1.1 | 1% | 53% | 91.5 | 3.8 | 68,800 | 5% | 16/05 |
| VHC | Thực phẩm và đồ uống | 73,000 | 16,385 | 0.9 | 1% | 21% | 19.2 | 2.0 | 84,200 | 15% | 16/05 |
| GMD | Hàng & Dịch vụ Công nghiệp | 83,600 | 25,957 | 0.6 | 2% | 16% | 9.9 | 2.8 | 81,000 | -3% | 16/05 |
| VHM | Bất động sản | 38,450 | 167,425 | 1.0 | 0% | -11% | 7.6 | 0.9 | 71,400 | 86% | 16/05 |
| NLG | Bất động sản | 44,000 | 16,930 | 1.9 | 2% | 19% | 42.3 | 1.8 | 48,500 | 10% | 16/05 |
| PVS | Dầu khí | 42,700 | 20,409 | 1.7 | 0% | 12% | 21.4 | 1.5 | 50,300 | 18% | 16/05 |
| PVD | Dầu khí | 29,900 | 16,621 | 1.6 | 0% | 6% | 24.9 | 1.1 | 37,500 | 25% | 16/05 |
| HPG | Tài nguyên Cơ bản | 28,650 | 183,253 | 1.2 | 0% | 13% | 19.7 | 1.7 | 31,200 | 9% | 16/05 |
| SSI | Dịch vụ tài chính | 34,650 | 52,292 | 1.1 | 1% | 5% | 20.4 | 2.2 | 43,300 | 25% | 16/05 |
| QTP | Điện, nước & xăng dầu khí đốt | 16,400 | 7,348 | 0.8 | 0% | 13% | 10.5 | 1.4 | 20,500 | 25% | 16/05 |

Danh sách báo cáo phát hành gần đây

| Loại báo cáo | Tiêu đề | Công ty/Ngành | Ngày phát hành |
|-------------------------|---|-----------------|----------------|
| Báo cáo vĩ mô | Báo cáo vĩ mô T5 2024 | Vĩ mô | 05/06/2024 |
| Báo cáo thị trường | Báo cáo thị trường T5 2024 | Thị trường | 05/06/2024 |
| BCCL đầu tư Q1 2024 | Báo cáo chiến lược đầu tư Q1 2024 | Toàn thị trường | 16/05/2024 |
| BCCL vĩ mô Q1 2024 | Báo cáo chiến lược - Vĩ mô Q1 2024 | Vĩ mô | 16/05/2024 |
| BCCL thị trường Q1 2024 | Báo cáo chiến lược - Thị trường Q1 2024 | Thị trường | 16/05/2024 |
| Báo cáo vĩ mô | Báo cáo vĩ mô T4 2024 | Vĩ mô | 08/05/2024 |
| Báo cáo thị trường | Báo cáo thị trường T4 2024 | Thị trường | 08/05/2024 |
| Báo cáo ngành | Báo cáo KQKD Q1 2024 | Ngành | 06/05/2024 |
| Báo cáo vĩ mô | Báo cáo vĩ mô T3 2024 | Vĩ mô | 08/04/2024 |
| Báo cáo thị trường | Báo cáo thị trường T3 2024 | Thị trường | 08/04/2024 |
| Báo cáo vĩ mô | Báo cáo vĩ mô T2 2024 | Vĩ mô | 08/03/2024 |
| Báo cáo thị trường | Báo cáo thị trường T2 2024 | Toàn thị trường | 08/03/2024 |

Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, TVS Research

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

| Xếp hạng khuyến nghị | Định nghĩa |
|----------------------|--|
| MUA | Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20% |
| NẮM GIỮ | Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20% |
| BÁN | Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10% |

Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

Thông tin liên hệ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Vương Chí Tâm, CFA, FRM

P. Giám đốc phân tích
tamvc@tvs.vn

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Phạm Công Đạt

Thực tập sinh
research@tvs.vn

Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp
longpn@tvs.vn

Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên
quangtpt@tvs.vn

Đặng Mai Phương

Thực tập sinh
research@tvs.vn

Nguyễn Văn Đạt

Chuyên viên
datnv@tvs.vn